

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập
giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 4344/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1927/KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng “Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tiếp tục xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển đồng thời, gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy với giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng mọi hình thức giáo dục, đào tạo tiên tiến, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu giáo dục.

2. Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

3. Đẩy mạnh phong trào toàn xã hội tích cực tham gia học tập và tạo điều kiện thuận lợi, công bằng cho mọi công dân thực hiện trách nhiệm, quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời nhất là các đối tượng chính sách, dân tộc thiểu số, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội; tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

4. Duy trì phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; nâng cao chất lượng việc tổ chức công nhận danh hiệu các mô hình học tập; xây dựng môi trường học tập suốt đời đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

5. Tiếp tục huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập toàn cầu. Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình có trách nhiệm tạo cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập, bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu năm 2026

2.1.1 Về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Duy trì kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ mức độ 2.
- Duy trì kết quả đạt chuẩn và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Duy trì kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.
- Duy trì kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học theo quy định.

2.1.2. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- 85% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
- 81% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

- 55% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 27% dân số có trình độ đại học trở lên.

2.1.3. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

- 100% các trường đại học trên địa bàn Thành phố có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

- 98% các cơ sở giáo dục phổ thông có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 60% các cơ sở giáo dục thường xuyên có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 98% các cơ sở giáo dục khác có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 96% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

2.1.4. Về xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập: Gia đình, Dòng họ, Cộng đồng, Đơn vị học tập, Cộng đồng học tập cấp xã/phường đạt các mục tiêu theo lộ trình của Thành phố nhằm đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu xây dựng thành phố học tập toàn cầu UNESCO.

- 70% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập”; 65% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; 65% cộng đồng (tổ dân phố và tương đương) được công nhận đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 80% các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

- 40% người trưởng thành trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (khu phố, ấp); 60% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- Phối hợp tổ chức thành công Hội nghị các thành phố học tập khu vực ASEAN+4 (dự kiến tổ chức Quý IV năm 2026).

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

2.2.1 Về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Tiếp tục duy trì và củng cố kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ mức độ 2.

- Duy trì kết quả đạt chuẩn và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và hoàn thành phổ cập cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

- Duy trì kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.

- Duy trì kết quả Thành phố đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học theo quy định.

2.2.2. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- Duy trì kết quả 85% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

- Duy trì kết quả 81% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

- Duy trì kết quả 55% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 27% dân số có trình độ đại học trở lên.

2.2.3. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

- Duy trì kết quả 100% các trường đại học trên địa bàn Thành phố có triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

- 100% các cơ sở giáo dục phổ thông có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Duy trì kết quả 80% các cơ sở giáo dục thường xuyên có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Duy trì kết quả 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- Duy trì kết quả 98% các cơ sở giáo dục khác có triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 100% các trung tâm học tập cộng đồng có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

2.2.4. Về xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

- 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

- 80% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập”; 75% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; 75% cộng đồng (tổ dân phố và tương đương) được công nhận đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 90% các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

- 60% người trưởng thành trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (khu phố, ấp); 80% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- Phần đầu đạt mục tiêu Thành phố Hồ Chí Minh được nhận Giải thưởng Thành phố học tập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a. Đẩy mạnh quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện xây dựng xã hội học tập, vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị thực hiện các kế hoạch và cam kết xây dựng thành phố học tập toàn cầu của UNESCO đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; mục đích, ý nghĩa của Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

b. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

c. Tiếp tục tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực tham gia vào công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập toàn cầu UNESCO.

d. Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

đ. Phát huy vai trò của Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố, báo chí, các tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp trong công tác truyền thông, lan tỏa phong trào học tập suốt đời đến từng khu dân cư, trường học, cơ quan, doanh nghiệp.

e. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a. Rà soát, thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập và thực hiện Phong trào thi đua các cấp (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, việc triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch. Đẩy mạnh phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể nhằm triển khai có hiệu quả và từng bước đạt mục tiêu của Kế hoạch trong giai đoạn 2026 - 2030.

b. Tham gia góp ý, hoàn thiện dự án Luật học tập suốt đời.

c. Rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d. Tham gia đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời; tăng cường các biện pháp dạy học trực tuyến có chất lượng để đảm bảo chương trình, nội dung và nhu cầu dạy và học của mọi đối tượng

a. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên và các thiết chế văn hóa

- Cơ sở giáo dục đại học: tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa, trong đó tập trung phát triển áp dụng các công nghệ đào tạo từ xa tiên tiến; nâng cao chất lượng đào tạo từ xa, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng. Tăng cường xây dựng khai thác, tích hợp chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; chủ động tham gia Đề án Hệ tri thức Việt số hóa¹, Việt hóa các nguồn tài nguyên giáo dục mở quốc tế.

- Cơ sở giáo dục phổ thông: tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kho học liệu số dùng chung nội bộ; khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực số.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: tiếp tục đổi mới các phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng, tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hóa: đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường công tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

¹ Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa”.

b. Duy trì tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của đài phát thanh truyền hình trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

c. Tăng cường xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục theo Đề án được duyệt và các trang mạng xã hội phổ biến; Xây dựng các kho học liệu số tích hợp AI và triển khai thí điểm mô hình học tập ảo cho người dân.

d. Tăng cường năng lực cho các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn Thành phố để thực hiện nhiệm vụ là trung tâm xây dựng và nghiên cứu phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa; phát triển học liệu mở và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phục vụ học tập suốt đời.

đ. Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thông qua các khóa huấn luyện và tập huấn thường xuyên.

e. Xây dựng ứng dụng Sổ học bạ điện tử cho mọi người dân, kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia, nhằm phục vụ việc theo dõi kết quả học tập, xét tuyển, quản lý; đẩy mạnh đồng bộ hóa dữ liệu học tập của công dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.²

4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ)

a. Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao học tập cộng đồng để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

b. Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c. Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của TTHTCĐ phù hợp với điều kiện của Thành phố và các quy định của pháp luật.

d. Đổi mới mô hình TTHTCĐ hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trên toàn Thành phố.

đ. Khuyến khích xây dựng các mô hình đào tạo phù hợp với khu vực. Cần lưu ý xây dựng các mô hình học tập giúp người dân vừa có thể phát triển kinh tế, cá nhân hộ gia đình vừa tiếp nhận được kiến thức mới.

² Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 2503/KH-SGDĐT ngày 25/4/2024 triển khai Chương trình chuyển đổi số, Đề án 06/QĐ-TTg của Chính phủ của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.

5. Tổ chức triển khai đồng bộ các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a. Tăng cường vận động khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030” và Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030” do Hội Khuyến học Thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cấp chính quyền địa phương tổ chức thực hiện. Phát động cuộc vận động, phong trào thi đua: “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”; Kế hoạch xây dựng thành phố học tập toàn cầu UNESCO giai đoạn 2024 - 2030” sâu rộng trên toàn Thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mỗi gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư.

c. Tiếp tục huy động sự tham gia phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào học tập; Xây dựng cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp trong các khu chế xuất, khu công nghệ cao thành lập “Góc học tập số” cho công nhân, người lao động ngay tại đơn vị sản xuất nhằm thúc đẩy hoạt động tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d. Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình Công dân học tập theo Quyết định số 387/QĐ-TTg. Đảm bảo các mô hình học tập “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập” được triển khai đồng bộ, thống nhất, hỗ trợ lẫn nhau, góp phần hình thành hệ sinh thái học tập liên thông, bền vững và sáng tạo.

đ. Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức Đoàn Thanh niên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hỗ trợ học tập suốt đời trên địa bàn Thành phố.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập toàn cầu UNESCO và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

a. Tiếp tục phát huy vai trò, uy tín của Thành phố Hồ Chí Minh với tư cách là thành viên Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO; chủ động tham gia các diễn đàn, hội nghị, chương trình trao đổi kinh nghiệm quốc tế về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b. Tăng cường học hỏi kinh nghiệm, các mô hình tiên tiến của các quốc gia, mở rộng hợp tác, giao lưu trong lĩnh vực giáo dục, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, từng bước khẳng định vai trò tiên phong của Thành phố Hồ Chí Minh trong phát triển xã hội học tập của khu vực và cả nước.

c. Tiếp nhận hỗ trợ của các tổ chức quốc tế về xây dựng xã hội học tập; phối hợp tổ chức, tham dự các hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập tại các nước trong khu vực và trên thế giới; đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

d. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung đã cam kết với UNESCO trong việc thực hiện các kế hoạch và tiêu chí, chỉ số trong Bộ tiêu chí xây dựng thành phố học tập toàn cầu UNESCO.

7. Tổ chức kiểm tra, giám sát

Ban Chỉ đạo các cấp triển khai kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát đột xuất và định kỳ việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hàng năm căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch và chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành; các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị theo phân cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Kinh phí nguồn xã hội hóa: huy động từ nguồn tài trợ, đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (đính kèm Phụ lục các Đề án thành phần)

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)

Là cơ quan thường trực, điều phối thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

a. Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (gọi tắt là cấp xã) triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

b. Tiếp tục triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện đánh giá các mô hình học tập³; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; Tiếp tục triển khai quy chế kiểm tra, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng quy trình phối hợp liên ngành phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập để triển khai Kế hoạch có hiệu quả.

³ Thông tư 24/2023/TT-BGDĐT và Thông tư 25/2023/TT-BGDĐT

d. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

đ. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

e. Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

g. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập.

h. Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời.

i. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai, đôn đốc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 734/KH-UBND⁴ và Công văn số 994/UBND-VX⁵; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận, xét, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng xã hội học tập và Phong trào thi đua.

k. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo công tác xây dựng xã hội học tập theo quy định; tổ chức sơ kết giai đoạn 02 năm thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn Thành phố năm 2028; tổ chức tổng kết thực hiện Đề án năm 2030 và đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, Hội Khuyến học Thành phố hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết, đánh giá Phong trào thi đua theo Kế hoạch số 734/KH-UBND và Công văn số 994/UBND-VX.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở GDĐT và các cơ quan đơn vị có liên quan, Sở Tài chính phối hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

⁴ Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

⁵ Công văn số 994/UBND-VX ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tiếp tục triển khai, thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phát động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

a. Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan định hướng, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố.

b. Hướng dẫn, triển khai nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm cung ứng dịch vụ công, câu lạc bộ.

c. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

d. Tổ chức các hội thi, sự kiện văn hóa cộng đồng gắn với học tập suốt đời.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành mở rộng danh mục, đối tượng được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030.

6. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở GDĐT xây dựng kế hoạch tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập toàn cầu UNESCO và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo Thành phố

Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các chương trình, dự án, hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho người dân tộc thiểu số, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho trẻ em, người dân tộc thiểu số được tham gia học tập.

8. Bộ Tư lệnh Thành phố

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập; triển khai xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ quân đội, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học viên các nhà trường quân đội.

9. Công an Thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, Sở Nội vụ tiếp tục tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho phạm nhân tại trại giam, phân trại thuộc trại tạm giam của Công an Thành phố.

10. Liên đoàn Lao động Thành phố

a. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

b. Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ, giúp đỡ con của công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn.

11. Các sở, ban, ngành Thành phố và các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố

a. Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả Kế hoạch và tham gia thực hiện đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập cấp Thành phố; lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch gắn với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan.

b. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nội dung xây dựng xã hội học tập và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp Nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Tiếp tục phối hợp với Sở GDĐT và các sở, ban, ngành trong định hướng tuyên truyền việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, các chương trình, đề án khác liên quan.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội

13.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

a. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, vận động nguồn lực xã hội hóa, trao tặng học bổng cho trẻ em nghèo vượt khó để không ai bị bỏ lại phía sau trong hành trình tiếp cận tri thức.

b. Tiếp tục phát động rộng rãi các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng các mô hình học tập, xã hội học tập và thành phố học tập trên địa bàn Thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

c. Phối hợp với các sở, ban, ngành tham gia giám sát, phản biện xã hội trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

13.2. Hội Khuyến học Thành phố

a. Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030” và Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

b. Duy trì Hội Khuyến học ở các cơ sở giáo dục phổ thông để việc lồng ghép hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống Hội Khuyến học cấp xã đạt hiệu quả.

c. Phối hợp với Sở GDĐT đẩy mạnh hoạt động của các TTHTCĐ.

d. Tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện bộ tiêu chí xây dựng mô hình Công dân học tập, nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn triển khai trên địa bàn Thành phố.

đ. Phối hợp với Sở GDĐT tham gia Hội đồng đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp Thành phố.

13.3. Thành Đoàn

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập qua các phong trào, các chương trình hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

13.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố

Phối hợp với Sở GDĐT tham gia tuyên truyền, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

13.5. Hội Cựu chiến binh Thành phố, Hội Người cao tuổi Thành phố, Hội Nông dân Thành phố, Hội Cựu giáo chức Thành phố, Hội Giáo dục nghề nghiệp Thành phố

a. Tiếp tục phối hợp, hướng dẫn các cấp hội, tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, thành phố học tập theo tinh thần xã hội hóa giáo dục.

b. Huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân tại địa phương.

14. Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo ở địa phương nhằm

đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch phù hợp với từng địa phương; trong đó tập trung các nhiệm vụ:

- Tham mưu cho cấp ủy Đảng về chủ trương, biện pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các TTHTCĐ hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội..

- Xây dựng mạng lưới giáo viên, báo cáo viên và có kế hoạch phân công thực hiện nhiệm vụ tại TTHTCĐ; xây dựng hệ thống giáo dục thông minh (về học liệu, phần mềm và thiết bị) cho các TTHTCĐ đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên của người dân trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.

- Duy trì tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhằm giúp các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách ổn định cuộc sống, hạn chế các em học sinh bỏ học, lưu ban.

- Đẩy mạnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền về công tác xây dựng xã hội học tập bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể nhân dân đề huy động mọi nguồn lực cho công tác xã hội hóa giáo dục đẩy mạnh học tập suốt đời trong nhân dân.

- Tăng cường công tác chuyên đổi số trong quản lí, điều tra, cập nhật và lưu trữ dữ liệu và các nhiệm vụ được giao.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của từng địa phương đến năm 2030.

- Kiểm tra, giám sát công tác thực hiện Kế hoạch tại địa phương, đảm bảo mục tiêu theo Kế hoạch của Thành phố.

- Căn cứ vai trò, trách nhiệm của địa phương, cần chủ động quan tâm, thực hiện hiệu quả các kế hoạch và cam kết trong xây dựng thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

a. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, tổ chức có liên quan, căn cứ Kế hoạch này chủ động xây dựng Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở GDĐT) **trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.**

b. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị và địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu trong Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban TG&DV Thành ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Các đoàn thể Thành phố;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Hội Khuyến học Thành phố;
- Các cơ quan báo, đài Thành phố;
- UBND phường, xã, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, VX (VN)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

Phụ lục
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Stt	Đề án thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021- 2030”	Hội Khuyến học Thành phố	Các sở, ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan
2	Đề án “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”	Hội Khuyến học Thành phố	Các sở, ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”	Liên đoàn Lao động Thành phố	Các sở, ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan
4	Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030”	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan
5	Đề án “Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền hình giáo dục Việt Nam”	Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố	Các sở, ban ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan